

Số: 17/2024/QĐST-DS

Tp. Tuyên Quang, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Cửa Lân, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh **Vũ Đức M**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số nhà 11, ngõ 367, đường Trường Chinh, tổ dân phố 02, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi làm việc: Nhân viên bán xe ô tô Vinfast tại Trung tâm thương mại Vincom phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm thanh toán nợ: Anh Vũ Đức M phải trả cho anh Trần Văn T số tiền gốc là 48.700.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu bảy trăm nghìn đồng*).

- Về án phí: Anh Vũ Đức M phải chịu Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của vụ án là 1.217.500 đồng (*Một triệu hai trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

Anh Trần Văn T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.150.000 đồng (*Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000314 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố T;
- THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan